ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

MÔN HỌC: ĐỒ ÁN KẾT CẦU BÊ TÔNG CỐT THÉP 2

Mã môn: RSS32012

Dùng cho các ngànhXÂY DỰNG DÂN DỤNG & CÔNG NGHIỆP VÀ
XÂY DỰNG CẦU ĐƯỜNG

Bộ môn phụ trách XÂY DỰNG DÂN DỰNG VÀ CẦU ĐƯỜNG

THÔNG TIN VỀ CÁC GIẢNG VIÊN CÓ THỂ THAM GIA GIẢNG DẠY MÔN HỌC

- 1. **PGS. TS. Lê Thanh Huấn** Giảng viên cơ hữu
- Chức danh, học hàm, học vị: PGS. Tiến sỹ
- Thuộc bộ môn: Xây dựng và Cầu đường
- Địa chỉ liên hệ: Đại học Dân lập Hải Phòng
- Điện thoại: Email: huanlt@hpu.edu.vn
- Các hướng nghiên cứu chính: Kết cấu công trình, Cơ học công trình
- 2. **TS. Đoàn Văn Duẩn** Giảng viên cơ hữu
- Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sỹ
- Thuộc bộ môn: Xây dựng và Cầu đường
- Địa chỉ liên hệ: 2/12 Đông hải 1 Hải an Hải phòng
- Điện thoại: 0945.092 348 Email: duandv@hpu.edu.vn
- Các hướng nghiên cứu chính: Kết cấu công trình, Cơ học công trình
- 2. **GS. TS. Nguyễn Đình Cống** Giảng viên thỉnh giảng
 - Chức danh, học hàm, học vị: Giáo sư Tiến sỹ
 - Thuộc bộ môn: Công trình Bê tông cốt thép, trường Đại học Xây dựng HN
 - Địa chỉ liên hệ: Kim giang Thanh Xuân Hà nội
 - Điện thoại: 0953.915 043 Email: congnd37@gmail.com
 - Các hướng nghiên cứu chính: Kết cấu công trình, Nghệ thuật thuyết trình và hùng biện, Phong thủy...

THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC

1. Thông tin chung:

- Số đơn vị học trình/ tín chỉ: 1 tín chỉ
- Các môn học tiên quyết: Kết cấu bê tông cốt thép 1
- Các môn học kế tiếp:
- Các yêu cầu đối với môn học (nếu có):
- Thời gian phân bổ đối với các hoạt động:
 - Nghe giảng lý thuyết: 0,5 tín chỉ
 - Hướng dẫn làm bài Đồ án trên lớp: 0,5 tín chỉ
 - Tự học:
 - Kiểm tra:

2. Mục tiêu của môn học:

2.1 .Về kiến thức:

- + Đồ án giúp sinh viên củng cố kiến thức lý thuyết và vận dụng sáng tạo để giải quyết bài toán thiết kế kết cấu bêtông cốt thép cụ thể.
- + Đồ án giúp sinh viên thực hiện được trình tự các bước thiết kế, thiết lập sơ đồ tính, đặc điểm cấu tạo các chi tiết, bố trí cốt thép,... và cách trình bày bản vẽ kết cấu khung bê tông cốt thép toàn khối.

2.2.Về kỹ năng:

- + Hình thành trong sinh viên một kỹ năng cơ bản: Kỹ năng phân tích và tính toán thiết kế được kết cấu khung bêtông cốt thép toàn khối.
- + Kỹ năng tư duy, kỹ năng tự học, kỹ năng làm việc theo nhóm.
- + Kỹ năng trình bày các vấn đề khoa học.

2.3Về thái độ:

- + Sinh viên yêu thích và hứng thú với môn học Kết cấu bêtông cốt thép 2.
- + Sinh viên có thái độ nghiêm túc, cầu tiến trong quá trình học tập và nghiên cứu.
- + Hình thành tư duy phản biện, năng lực tự học và tự nghiên cứu khoa học.
- + Hình thành thói quen vận dụng lý thuyết vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn.

3. Tóm tắt nội dung môn học:

- Nhiệm vụ môn học là tính toán thiết kế khung ngang nhà bê tông cốt thép toàn khối, 4 tầng, 2 nhịp theo sơ đồ đàn hồi.
- Yêu cầu đối với thuyết minh: trình bày đầy đủ, rõ ràng, ngắn gọn các bước tính toán.
- Yêu cầu đối với bản vẽ: bố cục bản vẽ hợp lý, đúng tiêu chuẩn bản vẽ kỹ thuật, thể hiện đầy đủ mặt bằng kết cấu, kích thước, trục định vị, chi tiết mặt cắt,... và bản vẽ thể hiện sao cho người đọc có thể hiểu và thi công được.

4. Học liệu:

4.1. Tài liệu chính:

- [1]. Khung bêtông cốt thép TS. Trịnh Kim Đạm, TS. Lê Bá Huế NXB Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội 2006.
- [2] Khung bêtông cốt thép toàn khối PGS.TS. Lê Bá Huế, ThS. Phan Minh Tuấn NXB Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội 2006;

- [3]. Kết cấu bêtông cốt thép (Phần kết cấu nhà cửa) GS. TS. Ngô Thế Phong (Chủ biên), PGS. TS. Lý Trần Cường, TS. Trịnh Thanh Đạm, PGS.TS. Nguyễn Lê Ninh NXB Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội 2006.
- [4]. TCXDVN 356 2005 (Tiêu chuẩn thiết kế kết cấu bêtông cốt thép).
- [5] TCVN 2737 1995, Tiêu chuẩn tải trọng và tác động, Tiêu chuẩn thiết kế

4.2. Tài liệu tham khảo:

- [6] Kết cấu bêtông cốt thép (Phần cấu kiện cơ bản) GS. TS. Phan Quang Minh (Chủ biên), GS. TS. Ngô Thế Phong, GS. TS. Nguyễn Đình Cống NXB Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội 2006.
- [7] Tính toán thực hành cấu kiện BTCT theo TCXDVN 356:2005 GS.TS. Nguyễn Đình Cống NXB Xây dựng, Hà Nội 2009.
- [8] Tính toán thực hành kết cấu bê tông cốt thép theo TCXDVN 356 2005, tập 1, Nguyễn Đình Cống, Nhà xuất bản xây dựng, Hà nội 2008.
- [9] Tính toán thực hành kết cấu bê tông cốt thép theo TCXDVN 356 2005, tập 2, Nguyễn Đình Cống, Nhà xuất bản xây dựng, Hà nội 2009.

5. Nội dung và hình thức dạy – học:

	Hình thức dạy – học						
Nội dung (Ghi cụ thể theo từng chương, mục, tiểu mục)	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	TH, TN, điền đó	Đồ án Môn học	Kiểm tra	Tổng (tiết)
Phần A. HƯỚNG DẪN ĐỒ ÁN							
Chương 1. Hệ chịu lực của nhà khung toàn khối	2.0				4.0		6.0
1.1. Khái niệm chung							
1.2. Lựa chọn giải pháp kết cấu							
1.2. 1. Chọn giải pháp kết cấu sàn							
1.2. 2. Chiều dày sàn							
1.3. Bố trí hệ chịu lực của nhà							
khung							
1.4. Lựa chọn sơ bộ kích thước tiết							
diện các cấu kiện 1.4.1. Tiết diện dầm khung							
1.4.2. Kích thước cột							
1.5. Lựa chọn mặt bằng bố trí hệ							
kết cấu chịu lực							
Chương 2. Lập sơ đồ tính toán							
khung	1.5				4.0		5.5
2.1. Sơ đồ hình học và mô hình kết							
cấu khung							

2.1.1. Sơ đồ hình học của hệ kết cấu					
và của khung					
2.1.2. Mô hình kết cấu khung					
2.2. Xác định tải trọng đơn vị					
2.2.1. Tĩnh tải					
2.2.2. Hoạt tải đứng					
2.2.3. Hoạt tải ngang do gió					
2.3. Xác định tải trọng tĩnh tác dụng					
vào khung					
2.3.1. Tải trọng phân bố					
2.3.2. Tải trọng tập trung					
2.3.3. Lập sơ đồ tác dụng của tĩnh					
tải					
2.4. Xác định hoạt tải đứng tác					
dụng vào khung					
2.5. Xác định tải trọng gió tác dụng					
vào khung					
2.5.1. Phần gió phân bố dọc theo					
chiều cao khung					
2.5.2. Phần tải trọng gió tác dụng					
trên mái					
Character = 2 V/ (= 1 1 A) 1 A) 1					
Chương 3. Xác định nội lực và tố				4.0	
Chương 3. Xác định nội lực và tổ hợp nội lực	1.5			4.0	5.5
_	1.5			4.0	5.5
hợp nội lực	1.5			4.0	5.5
hợp nội lực 3.1. Cách xác định nội lực do từng	1.5	••••		4.0	5.5
hợp nội lực 3.1. Cách xác định nội lực do từng loại tải trọng					
hợp nội lực 3.1. Cách xác định nội lực do từng loại tải trọng 3.2. Tổ hợp nội lực	1.5			4.0	5.5
hợp nội lực 3.1. Cách xác định nội lực do từng loại tải trọng 3.2. Tổ hợp nội lực Chương 4. Tính toán và cấu tạo					
hợp nội lực 3.1. Cách xác định nội lực do từng loại tải trọng 3.2. Tổ hợp nội lực Chương 4. Tính toán và cấu tạo thép khung					
hợp nội lực 3.1. Cách xác định nội lực do từng loại tải trọng 3.2. Tổ hợp nội lực Chương 4. Tính toán và cấu tạo thép khung 4.1. Tính toán và bố trí cốt thép					
hợp nội lực 3.1. Cách xác định nội lực do từng loại tải trọng 3.2. Tổ hợp nội lực Chương 4. Tính toán và cấu tạo thép khung 4.1. Tính toán và bố trí cốt thép dầm 4.1.1. Tính cốt thép dầm 4.1.2. Chọn và bố trí cốt thép dầm					
hợp nội lực 3.1. Cách xác định nội lực do từng loại tải trọng 3.2. Tổ hợp nội lực Chương 4. Tính toán và cấu tạo thép khung 4.1. Tính toán và bố trí cốt thép dầm 4.1.1. Tính cốt thép dầm 4.1.2. Chọn và bố trí cốt thép dầm 4.2. Tính toán và bố trí cốt thép cột					
hợp nội lực 3.1. Cách xác định nội lực do từng loại tải trọng 3.2. Tổ hợp nội lực Chương 4. Tính toán và cấu tạo thép khung 4.1. Tính toán và bố trí cốt thép dầm 4.1.1. Tính cốt thép dầm 4.1.2. Chọn và bố trí cốt thép dầm 4.2. Tính toán và bố trí cốt thép cột 4.2.1. Tính cốt thép cột					
hợp nội lực 3.1. Cách xác định nội lực do từng loại tải trọng 3.2. Tổ hợp nội lực Chương 4. Tính toán và cấu tạo thép khung 4.1. Tính toán và bố trí cốt thép dầm 4.1.1. Tính cốt thép dầm 4.1.2. Chọn và bố trí cốt thép dầm 4.2. Tính toán và bố trí cốt thép cột 4.2.1. Tính cốt thép cột 4.2.2. Chọn và bố trí cốt thép cột					
hợp nội lực 3.1. Cách xác định nội lực do từng loại tải trọng 3.2. Tổ hợp nội lực Chương 4. Tính toán và cấu tạo thép khung 4.1. Tính toán và bố trí cốt thép dầm 4.1.1. Tính cốt thép dầm 4.1.2. Chọn và bố trí cốt thép dầm 4.2. Tính toán và bố trí cốt thép cột 4.2.1. Tính cốt thép cột 4.2.2. Chọn và bố trí cốt thép cột 4.3. Cấu tạo nút khung					
hợp nội lực 3.1. Cách xác định nội lực do từng loại tải trọng 3.2. Tổ hợp nội lực Chương 4. Tính toán và cấu tạo thép khung 4.1. Tính toán và bố trí cốt thép dầm 4.1.1. Tính cốt thép dầm 4.2. Chọn và bố trí cốt thép dầm 4.2. Tính toán và bố trí cốt thép cột 4.2.1. Tính cốt thép cột 4.2.2. Chọn và bố trí cốt thép cột 4.3.1. Nút khung biên trên cùng					
hợp nội lực 3.1. Cách xác định nội lực do từng loại tải trọng 3.2. Tổ hợp nội lực Chương 4. Tính toán và cấu tạo thép khung 4.1. Tính toán và bố trí cốt thép dầm 4.1.1. Tính cốt thép dầm 4.1.2. Chọn và bố trí cốt thép dầm 4.2. Tính toán và bố trí cốt thép cột 4.2.1. Tính cốt thép cột 4.2.2. Chọn và bố trí cốt thép cột 4.3.1. Nút khung biên trên cùng 4.3.2. Nút nối cột biên và xà ngang					
hợp nội lực 3.1. Cách xác định nội lực do từng loại tải trọng 3.2. Tổ hợp nội lực Chương 4. Tính toán và cấu tạo thép khung 4.1. Tính toán và bố trí cốt thép dầm 4.1.1. Tính cốt thép dầm 4.2. Chọn và bố trí cốt thép dầm 4.2. Tính toán và bố trí cốt thép cột 4.2.1. Tính cốt thép cột 4.2.2. Chọn và bố trí cốt thép cột 4.3.1. Nút khung biên trên cùng					
hợp nội lực 3.1. Cách xác định nội lực do từng loại tải trọng 3.2. Tổ hợp nội lực Chương 4. Tính toán và cấu tạo thép khung 4.1. Tính toán và bố trí cốt thép dầm 4.1.1. Tính cốt thép dầm 4.1.2. Chọn và bố trí cốt thép dầm 4.2. Tính toán và bố trí cốt thép cột 4.2.1. Tính cốt thép cột 4.2.2. Chọn và bố trí cốt thép cột 4.3.1. Nút khung biên trên cùng 4.3.2. Nút nối cột biên và xà ngang					

cục bản vẽ hợp lý, đúng tiêu chuẩn				
bản vẽ kỹ thuật, thể hiện đầy đủ				
mặt bằng kết cấu, kích thước, trục				
định vị, chi tiết mặt cắt,				
Thuyết minh tính toán đánh máy				
trên khổ giấy A4.				
Phần C. BẢO VỆ ĐỒ ÁN				
Tổng (tiết)	6.5			22.5

2. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Dự lớp:
 - + Đối với môn học lý thuyết: dự lớp tối thiểu 80% số tiết học trên lớp.
- + Đối với môn học thực hành, tiểu luận, thí nghiệm: sinh viên phải tham dự đầy đủ các bài học.
- Thực hiện hoàn thành đồ án được giao.
- Nghiên cứu tài liệu trước khi lên lớp.

3. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên:

7.1. Tiêu chí đánh giá:

- Điểm thứ 1: 10% Đánh giá nhận thức và thái độ tham gia học tập

- Điểm thứ 2: 10% Đánh giá mức độ chuyên cần

- Điểm thứ 3: 80% Bảo vệ đồ án môn học:

hình thức vấn đáp; thời gian 15 – 20 phút/1 sinh viên

7.2. Cách tính điểm:

- Sinh viên không tham gia không đủ 80% số tiết học lý thuyết trên lớp không được dự thi kết thúc môn học lần đầu;
 - Thang điểm 10.

Hải Phòng, ngày 9 tháng 11 năm 2012

Khoa Xây Dựng

Người viết đề cương chi tiết

TS. Đoàn Văn Duẩn

TS. Đoàn Văn Duẩn